

QUY CHẾ
PHỐI HỢP GIỮA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI
TRONG CÔNG TÁC NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ
NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo quyết định số: 173 ngày 22 tháng 09 năm 2025 của Hiệu trưởng trường mầm non Noong Bua)

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định đối tượng thực hiện; trách nhiệm, quyền hạn của nhà trường, gia đình, xã hội; nội dung và hình thức phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong công tác chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ;

2. Quy chế được áp dụng trong Trường Mầm non Noong Bua, các cấp quản lý giáo dục; các gia đình có người học; xã hội bao gồm: các Chính quyền địa phương, tổ chức, đoàn thể trên địa bàn phường Mường Thanh theo quy định của pháp luật hiện hành (gọi chung là lực lượng xã hội).

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo sự thống nhất về quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục.

2. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong công tác chăm sóc - nuôi dưỡng - giáo dục trẻ trong công tác chăm sóc - giáo dục trẻ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi bên theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Bảo đảm tính kỷ luật, kỷ cương và hiệu quả trong các hoạt động phối hợp; nâng cao trách nhiệm của mỗi bên tham gia.

CHƯƠNG II: NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC PHỐI HỢP

Điều 3. Nội dung và hình thức phối hợp

1. Phối hợp giữa nhà trường và gia đình

1.1. Nội dung phối hợp giữa nhà trường và gia đình

Nhà trường chủ động và tạo điều kiện để cha mẹ và người chăm sóc trẻ cùng tham gia vào các hoạt động của trường, nhóm lớp như:

- Phối hợp để huy động trẻ trong độ tuổi đến trường và duy trì tỷ lệ chuyên cần của trẻ.

- Phối hợp thực hiện các hoạt động chăm sóc bảo vệ sức khỏe cho trẻ: Khám sức khỏe, theo dõi sức khỏe định kỳ; trao đổi kiến thức chăm sóc sức khỏe cho trẻ; phòng chống trẻ suy dinh dưỡng và béo phì...

- Phối hợp thực hiện các hoạt động NDCS giáo dục trẻ: Tham gia xây dựng kế hoạch NDCS giáo dục của nhà trường, của nhóm lớp; tham gia xây dựng môi trường giáo dục và thực hiện các nội dung giáo dục trẻ phù hợp với chương trình GDMN cho từng độ tuổi; tham gia tổ chức ngày lễ, ngày hội, các buổi tham quan, dã ngoại cho trẻ. Hằng năm, nhà trường chủ động xây dựng nội dung bài viết, tài liệu, học liệu hướng dẫn phụ huynh nuôi dưỡng, CSGD trẻ.

- Phối hợp kiểm tra đánh giá công tác NDCSGD trẻ: Tham gia giám sát, kiểm tra, đánh giá và đóng góp ý kiến về chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, GD đảm bảo an toàn và giáo dục trẻ; góp ý về thái độ, tác phong, hành vi ứng xử... của giáo viên với trẻ và phụ huynh.

- Phối hợp xây dựng môi trường NDCSGD trẻ, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ trẻ, tạo sức lan tỏa đến từng cha mẹ trẻ trong kết hợp chặt chẽ với nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ NDCSGD trẻ. Ban đại diện cha mẹ trẻ xây dựng kế hoạch hoạt động theo từng năm học và tổ chức các hoạt động của cha mẹ trẻ đảm bảo đúng quy định, đạt hiệu quả.

1.2. Hình thức phối hợp giữa nhà trường và gia đình

Nhà trường thường xuyên thực hiện công khai theo quy định, trao đổi, cập nhật và phổ biến thông tin liên quan đến công tác chăm sóc phát triển toàn diện trẻ tới gia đình thông qua các hình thức:

- Thông qua bảng thông báo của cơ sở, góc tuyên truyền tại mỗi nhóm lớp.
- Thông qua các phương tiện thông tin, truyền thông (phát thanh, truyền hình, báo chí, website, zalo, facebook, gọi điện thoại...).
- Thông qua thư ngỏ, phiếu đóng góp ý kiến, công văn, cảm nang, tài liệu, tờ rơi...
- Trao đổi thường xuyên hàng ngày của giáo viên với gia đình trong giờ đón, trả trẻ; thăm trẻ tại gia đình...
- Tổ chức các cuộc họp phụ huynh thông báo cho gia đình những công việc, thảo luận về các hình thức phối hợp giữa gia đình và trường học, nhóm lớp hoặc kết hợp phổ biến kiến thức NDCSGD trẻ cho cha mẹ.
- Tổ chức các buổi sinh hoạt theo chuyên đề phổ biến kiến thức NDCSGD trẻ cho cha mẹ; tổ chức các hội thi, hoạt động văn hóa, văn nghệ.
- Mời phụ huynh tham quan, tham gia các hoạt động của trường, nhóm lớp.

2. Phối hợp giữa nhà trường và cộng đồng xã hội trong nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non

Nhà trường huy động sự tham gia của cộng đồng, các tổ chức xã hội nhằm tạo điều kiện mở rộng nguồn đầu tư khai thác các tiềm năng về nhân lực, vật lực và tài lực,

huy động toàn xã hội chăm lo cho GDMN.

2.1. Nội dung phối hợp giữa nhà trường và cộng đồng xã hội trong nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non

a) Tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương

- Tham mưu, đề xuất lãnh đạo địa phương đưa kế hoạch hoạt động của nhà trường vào chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội địa phương hằng năm.

- Tham gia xây dựng quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo của địa phương. Đề xuất với UBND, các ban ngành chính quyền địa phương cân đối và xây dựng phương án phân bổ các nguồn đầu tư phát triển GDMN; có kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng cảnh quan môi trường cho nhà trường; tạo điều kiện hỗ trợ đời sống cho giáo viên.

- Tham mưu với chính quyền địa phương xây dựng, duy trì Hội đồng giáo dục địa phương; chỉ đạo các lực lượng xã hội trên địa bàn tham gia tích cực vào công tác phát triển GDMN như: công tác huy động trẻ em đến trường lớp mầm non; quản lý công tác phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi; hướng tới phổ cập GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi; quản lý nhóm mầm non tư thục; làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

- Tư vấn với chính quyền địa phương để tăng cường công tác truyền thông vận động cộng đồng thực hiện quyền trẻ em và chính sách phát triển GDMN, bảo vệ quyền trẻ em được NDCSGD theo chương trình GDMN.

- Phổ biến, tuyên truyền về vai trò của GDMN và NDCSGD trẻ MN của địa phương.

b) Phối hợp với cộng đồng dân cư trên địa bàn

- Tuyên truyền với cộng đồng về các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ của đơn vị.

- Đề nghị cộng đồng hỗ trợ trong một số nội dung giáo dục trẻ: Đưa trò chơi dân gian, hát dân ca, các loại hình sinh hoạt văn hóa dân gian... vào dạy trẻ một cách tự nhiên nhẹ nhàng, giữ gìn truyền thống địa phương.

- Phối hợp tổ chức cho trẻ tham quan các di tích lịch sử, làng văn hóa công trình công cộng của địa phương.

- Tiếp thu những ý kiến đóng góp của cộng đồng nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng CSGD trẻ, đảm bảo lợi ích của nhà trường và của cộng đồng.

c) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đoàn thể ở địa phương

- Phối hợp với Công an địa phương: Tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh các quy định pháp luật về an toàn giao thông, Luật Phòng cháy chữa cháy, về phòng chống tội phạm, mua bán phụ nữ và trẻ em và các tệ nạn xã hội khác xâm nhập vào học đường, nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo vệ an ninh trật tự cho

cán bộ, giáo viên, nhân viên. Phát hiện, phòng ngừa, đấu tranh với âm mưu, hoạt động gây mất an ninh, trật tự nhà trường; phòng, chống các tệ nạn xã hội; xử lý các vấn đề an ninh, trật tự, an toàn xã hội có liên quan đến nhà trường. Phối hợp bảo vệ an toàn các hoạt động tập thể của nhà trường, an ninh trật tự trước cổng trường trong các giờ đón và trả trẻ...

- Phối hợp với Hội Phụ nữ: Nâng cao nhận thức và năng lực của phụ nữ, của nhân dân để họ tham gia tích cực vào việc tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng CSGD trẻ, huy động các gia đình đưa trẻ trong độ tuổi đến lớp; truyền thông các vấn đề về Quyền trẻ em, phòng tránh bạo lực gia đình; huy động trẻ ra lớp, tuyên truyền, trang bị cho hội viên hội phụ nữ kiến thức nuôi dạy con theo khoa học; phối hợp thực hiện các đề án, dự án, các phong trào của phụ nữ có liên quan; vận động đóng góp cơ sở vật chất cho GDMN...

- Phối hợp với Đoàn Thanh niên: Phát động phong trào làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ, đóng góp công sức lao động cải tạo cơ sở vật chất, xây dựng môi trường cho nhà trường; phát động phong trào từ thiện cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn; phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ thông qua ngày hội, ngày lễ.

- Phối hợp với Y tế: Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ; tổ chức các chiến dịch tiêm vắc-xin, uống Vitamin A cho trẻ; phối hợp phòng chống, xử lý dịch bệnh, tai nạn thương tích cho trẻ; tổ chức hướng dẫn cha mẹ phòng tránh và xử lý một số bệnh thường gặp ở trẻ mầm non; truyền thông về giáo dục sức khỏe...

- Cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, các chuyên gia, nghệ nhân, các tổ chức cá nhân có lòng hảo tâm... Cùng tham gia đóng góp tổ chức các hoạt động của nhà trường; ủng hộ, tài trợ kinh phí, hiện vật.... phục vụ công tác NDCSGD trẻ.

2.2. Hình thức phối hợp giữa nhà trường và cộng đồng xã hội

- Thông qua các cuộc họp, hội nghị.
- Thông qua các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng.
- Thông qua tổ chức các phong trào, các hội thi.
- Thông qua trao đổi trực tiếp giữa nhà trường với lãnh đạo, với tổ chức, cá nhân.
- Thông qua thư ngỏ, phiếu đóng góp ý kiến...

Điều 4. Chủ thể đại diện

Đại diện nhà trường là Hiệu trưởng; đại diện gia đình học sinh là cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp hoặc người được cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp ủy quyền. Đại diện cho phụ huynh toàn trường là Ban đại diện hội Cha mẹ học sinh được phụ huynh toàn trường bầu công khai trong hội nghị cha mẹ học sinh đầu năm học. Đại diện cho các tổ chức, đoàn thể.

Chương III

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA NHÀ TRƯỜNG - GIA ĐÌNH - XÃ HỘI

Điều 5. Trách nhiệm của nhà trường

1. Quản lý, tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo mục tiêu chương trình giáo dục nhà trường, thường xuyên tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm rèn cho trẻ kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, nếp sống, ý thức tổ chức kỷ luật.

2. Quản lý, giáo dục và đánh giá trẻ cuối ngày, cuối chủ đề, cuối các độ tuổi, đánh giá chuẩn trẻ 5 tuổi. Quản lý việc chăm sóc nuôi dưỡng trẻ trong quá trình trẻ ăn bán trú tại trường.

3. Quản lý việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ, hằng năm có kế hoạch phối hợp với cha mẹ và các tổ chức, đoàn thể.

4. Nâng cao vai trò trách nhiệm của cán bộ, giáo viên đặc biệt là vai trò của giáo viên các nhóm/lớp thực hiện đánh giá chính xác sự phát triển của trẻ, đối xử công bằng với trẻ, giúp đỡ trẻ có hoàn cảnh khó khăn, khuyến khích trẻ phát triển năng khiếu, năng lực cá nhân.

5. Nâng cao vai trò, trách nhiệm và vị trí của tổ chức đoàn, hội trong việc nâng cao chất lượng CS-GD trẻ.

6. Tham mưu với các cấp có thẩm quyền quy hoạch, duy trì cơ sở vật chất và các tiêu chí trường Chuẩn Quốc gia mức độ 2 và trường Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, xây dựng nhà trường đảm bảo an ninh trật tự, cảnh quan xanh, sạch, đẹp; giáo dục trẻ có ý thức xây dựng và bảo vệ môi trường.

7. Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, thiên tai, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm và các tệ nạn xã hội.

8. Huy động lực lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên cùng với địa phương triển khai công tác phổ cập giáo dục, chủ động cùng chính quyền và gia đình tạo điều kiện cho trẻ được hưởng quyền học tập theo quy định của pháp luật.

9. Thường xuyên liên hệ chặt chẽ với gia đình trao đổi thông tin, hỗ trợ cha mẹ học sinh về kiến thức, phương pháp chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng con em. Định kỳ họp với cha mẹ học sinh thông tin đầy đủ quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại trường, trên cơ sở đó đề xuất biện pháp phù hợp trong phối hợp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Điều 6. Quyền hạn của nhà trường

1. Thực hiện các quyền hạn theo quy định của Điều lệ trường mầm non và quy định của pháp luật.

2. Tham mưu với UBND các cấp đầu tư về cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ cho hoạt động dạy và học của nhà trường theo mục tiêu giáo dục toàn diện và quy định duy trì trường chuẩn quốc gia và trường kiểm định chất lượng mức 3.

3. Triệu tập hội nghị với cha mẹ trẻ, các tổ chức, đoàn thể để bàn bạc, thảo luận, thống nhất xây dựng kế hoạch phối hợp trong công tác chăm sóc giáo dục - chăm sóc nuôi dưỡng, sức khỏe cho trẻ.

4. Kiến nghị với chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng đảm bảo điều kiện về an ninh trật tự khu vực trường học và cơ sở giáo dục, không để các tiêu cực, tệ nạn xã hội tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

5. Phối hợp cùng Ban đại diện cha mẹ trẻ, các tổ chức, đoàn thể vận động cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội khác tham gia đóng góp kinh phí xây dựng cơ sở vật chất trường học theo pháp luật hiện hành.

Điều 7. Trách nhiệm của gia đình và cha mẹ hoặc người giám hộ

1. Trách nhiệm của gia đình

1.1 Nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ tạo điều kiện cho con em được CS-ND - GD tại trường; không để con em nghỉ học giữa chừng, bảo đảm quyền và nghĩa vụ của trẻ em. Thực hiện phổ cập giáo dục, hoàn thành giáo dục bắt buộc, rèn luyện, tham gia các hoạt động của nhà trường; tôn trọng nhà giáo, không được xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo.

1.2. Xây dựng gia đình văn hoá, tạo môi trường thuận lợi cho việc phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ của con em; tạo điều kiện thuận lợi cho con em học tập tại nhà, cùng nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

1.3. Tham gia các hoạt động CS-ND-GD trẻ và các hoạt động ngoại cùng trẻ khi nhà trường yêu cầu. Tham gia khảo sát chất lượng thực phẩm thị trường để chọn nhà cung cấp thực phẩm phục vụ trẻ ăn bán trú.

1.4. Giám sát hoạt động hàng ngày của trẻ, giám sát công tác bán trú: Quy trình thực hiện, hợp đồng thực phẩm, hợp đồng nhân viên nuôi dưỡng, quá trình chế biến thực phẩm, định lượng khẩu phần ăn của trẻ.

1.5. Phối hợp với nhà trường xây dựng chế độ ăn hợp lý cho những trẻ bị suy dinh dưỡng.

1.6. Tham gia đầy đủ các cuộc họp do Ban giám hiệu nhà trường hoặc giáo viên chủ nhiệm tổ chức, tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục và hưởng ứng các hoạt động phục vụ cho ND - CS-GD trẻ của trường.

2. Trách nhiệm của cha mẹ hoặc người giám hộ

2.1. Tiếp nhận thông tin về kết quả học tập, rèn luyện của con hoặc người được giám hộ.

2.2. Tham gia hoạt động giáo dục theo kế hoạch của nhà trường; tham gia hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh trong nhà trường.

2.3. Phối hợp với nhà trường, cơ quan quản lý giáo dục giải quyết các vấn đề có liên quan đến việc giáo dục con hoặc người được giám hộ theo quy định.

Điều 8. Quyền của gia đình

1. Tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến về nội dung, chương trình phối hợp và phương pháp NDCS-GD trẻ của trường.

2. Giám sát nhà trường thực hiện các hoạt động; phản hồi với nhà trường về các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

Điều 9. Trách nhiệm của xã hội

1. Quan tâm chỉ đạo và tham gia quản lý sự nghiệp giáo dục, theo chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Tuyên truyền để mọi tổ chức, đoàn thể, mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tích cực tham gia công tác xã hội hóa giáo dục.

3. Chính quyền địa phương, tổ chức, đoàn thể trên địa bàn, theo khả năng giúp nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục và nghiên cứu khoa học, tạo điều kiện cho nhà giáo và trẻ tham quan, thực tập nghiên cứu khoa học góp phần xây dựng phong trào học tập, rèn luyện của giáo viên và trẻ.

4. Các lực lượng xã hội tham gia xây dựng nếp sống văn hoá cơ sở và cộng đồng dân cư, tạo môi trường lành mạnh, an toàn, ngăn chặn những tác động có ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

5. Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để người học được vui chơi, giải trí, hoạt động thể dục, thể thao lành mạnh, sau các giờ học tại trường

6. Đầu tư về tài chính, nhân lực, vật lực cho sự phát triển giáo dục. Sẵn sàng đáp ứng khi nhà trường có những yêu cầu đề nghị về sự hỗ trợ, giúp đỡ trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ; chủ động xây dựng các quỹ khuyến học, khuyến tài, quỹ tài năng trẻ để khen thưởng động viên kịp thời trẻ có thành tích trong học tập và rèn luyện.

Điều 10. Quyền hạn của xã hội

1. Yêu cầu nhà trường thông báo định kì, hoặc đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của đơn vị.

2. Yêu cầu nhà trường trên địa bàn phối hợp để triển khai, thực hiện những chủ trương, nhiệm vụ có nội dung liên quan tới vấn đề nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho trẻ.

Điều 11. Ban đại diện cha mẹ trẻ ở nhà trường căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Ban đại diện cha mẹ trẻ, chủ động phối hợp chặt chẽ với nhà trường và các tổ chức xã hội tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức thực hiện Quy chế này.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Đề nghị các tổ chức, đoàn thể động viên nhân dân trong địa bàn phường chăm lo sự nghiệp giáo dục; vận động gia đình thực hiện tốt Quy chế này; đưa ra những kiến nghị đối với các Chính quyền địa phương hữu quan để làm tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Các tổ chức, đoàn thể trình cấp ủy, phối hợp với chính quyền cùng cấp chỉ đạo việc tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 13. Các tổ chức, đoàn thể phổ biến, triển khai nội dung Quy chế này tới các thành viên, tham gia chỉ đạo thực hiện Quy chế.

Điều 14: Nhà trường là cơ quan chủ trì, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể liên quan chịu trách nhiệm:

- Triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và gia đình học sinh trong nhà trường thực hiện Quy chế này; báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện với các cơ quan, tổ chức theo quy định.

- Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường để nắm tình hình và bàn biện pháp phối hợp quản lý, chăm sóc giáo dục trẻ.

- Phối hợp với phòng VH-XH, các tổ chức chính trị trên địa bàn phường trong việc chăm sóc giáo dục trẻ; chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra đánh giá việc thực hiện của mỗi bên.

Ban đại diện cha mẹ học sinh căn cứ vào quy chế này tổ chức thực hiện cho phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Tham mưu cho UBND phường cân đối ngân sách chi cho sự nghiệp GD&ĐT hàng năm hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động trong công tác phối hợp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nhằm nâng cao trách nhiệm, hiệu quả tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 15: Đối với gia đình, ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Phối hợp với nhà trường và các cơ quan, tổ chức thực hiện đầy đủ, hiệu quả trách nhiệm của gia đình được quy định trong Quy chế này.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quy định theo Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Ban

hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; chủ động phối hợp với nhà trường và các tổ chức xã hội tham mưu với chính quyền địa phương tổ chức thực hiện.

Trên đây là Quy chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ năm học 2025-2026. Nhà trường yêu cầu tất cả cán bộ giáo viên, nhân viên làm tốt công tác phối hợp với PHHS, các tổ chức XH ngoài nhà trường để thực hiện có hiệu quả quy chế này./.

BAN ĐẠI DIỆN CMHS



Vi Nhật Mạnh

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Lý